TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **167**/2026/HS-ST
Ngày 29 tháng 5 năm 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Hồng Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Võ Thị Bời**

Bà **Nguyễn Thị Lý**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Tấn Lộc** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Hường** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 135/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 160/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Đàm Ngọc H, sinh ngày: 09/7/1983, tại Hưng Yên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số D Ngách C, ngõ V, Tổ H, phường V - Q, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp trước khi bị bắt: Kinh doanh tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Đình H1, sinh năm: 1952 và bà Đỗ Thị Kim O, sinh năm: 1957; Có vợ Lê Thị T, sinh năm: 1990; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/3/2026, bị Công an phường N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 124/QĐ-XPHC;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/12/2025 tại Phân trại tạm giam N thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh K. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Bà **Nguyễn Thị Đ**; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/12/2025, tổ công tác Công an phường N, tỉnh Khánh Hòa tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn, phát hiện tại khu vực trước sân bóng đá mini, địa chỉ ngã tư đường T - V, phường N, tỉnh Khánh Hòa, Đàm Ngọc H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Lúc này, H thừa nhận bản thân có sử dụng chất ma túy đồng thời còn cất giấu ma túy tại nơi làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K tiến hành khám xét khẩn cấp nơi làm việc của Đàm Ngọc H tại Lô C, Khu đô thị P, phường N, tỉnh Khánh Hòa, thu giữ 07 (Bảy) đoạn ống hút nhựa màu trắng, kích thước khoảng (1,5x1,7) cm được hàn kín hai đầu và 01 (Một) bịch nylong màu trắng, kích thước khoảng (3x4) cm có khóa khằn miệng bên trong đều chứa chất bột nén màu trắng (Niêm phong ký hiệu "A"). Quá trình làm việc, H khai nhận trước đó ngày 25/12/2025 tại Công viên V, phường T, tỉnh Khánh Hòa, H đã mua số ma túy trên của một nam thanh niên (Chưa rõ lai lịch) với số tiền 4.400.000 đồng *(Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng)*, để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 77/2026/KT-KTHS ngày 05/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh K, kết luận: Chất bột nén màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,7206 g *(Một phẩy bảy hai không sáu gam)*, loại Heroine (H), có tên khoa học là D.

Vật chứng vụ án: 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước có ghi "Số: 77-GT/2026. Chất bột nén màu trắng trong mẫu ký hiệu A có khối lượng 1,0566 gam", mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh K.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSKV1 ngày 01 tháng 4 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa truy tố bị cáo Đàm Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho Đàm Ngọc H, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 đối với bị cáo Đàm Ngọc H, xử phạt bị cáo Đàm Ngọc H từ 03 (Ba) năm tù đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước có ghi "Số: 77-GT/2026. Chất bột nén màu trắng trong mẫu ký hiệu A có khối lượng 1,0566 gam", mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh K.

Về án phí, bị cáo Đàm Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Đàm Ngọc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người chứng kiến bà Nguyễn Thị Đ vắng mặt không có lý do nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của bà Đ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến cũng như các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/12/2025, tại Lô C, khu đô thị P, phường N, tỉnh Khánh Hòa, tổ công tác Công an phường N tuần tra, kiểm tra phát hiện Đàm Ngọc H đang tàng trữ 1,7206 gam *(Một phẩy bảy hai không sáu gam)* ma túy loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy, Cáo trạng số 05/CT-VKSKV1 ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa truy tố bị cáo Đàm Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Đàm Ngọc H là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại cho sức khỏe của chính người sử dụng mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích để thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Về nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Đàm Ngọc H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo H phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có ông nội là liệt sĩ, mẹ bị cáo được Chủ tịch nước tặng Huy chương quân kỳ quyết thắng trong quá trình công tác trong lực lượng vũ trang nhân dân, bị cáo cũng từng tham gia nghĩa vụ quân sự nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với chất bột nén màu trắng trong mẫu ký hiệu A còn lại sau giám định có khối lượng 1,0566 gam, là ma túy loại Heroine có tên khoa học D, Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Đàm Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Căn cứ các Điều 106, 136, 260, 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt: Bị cáo **Đàm Ngọc H 03 (Ba) năm tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 31/12/2025).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước có ghi "Số: 77-GT/2026. Chất bột nén màu trắng trong mẫu ký hiệu A có khối lượng 1,0566 gam", mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh K. Theo Kết luận giám định số 77/2026/KL-KTHS ngày 05/01/2026 có ghi mẫu ký hiệu A gửi giám định là loại Heroine có tên khoa học là D.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 5 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa).

3. Về án phí: Bị cáo Đàm Ngọc H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 – Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hồng Thủy